|  |  |
| --- | --- |
|  **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /2021/NQ-HĐND | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2021* |

 **(Dự thảo)**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn các huyện**

**Can Lộc, Đức Thọ, Lộc Hà và Nghi Xuân**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

**KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NQ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn các huyện Can Lộc, Đức Thọ, Lộc Hà và Nghi Xuân; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua việc đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn các huyện: Can Lộc, Đức Thọ, Lộc Hà và Nghi Xuân:

- Huyện Can Lộc: Đặt tên 09 tuyến đường (đặt bổ sung 07 tuyến mới, kéo dài 02 tuyến) tại thị trấn Nghèn; đặt tên 06 tuyến đường tại thị trấn Đồng Lộc.

- Huyện Đức Thọ: Đặt tên 10 tuyến đường (đặt bổ sung 07 tuyến mới, kéo dài 03 tuyến) tại thị trấn Đức Thọ.

- Huyện Lộc Hà: Đặt tên 16 tuyến đường tại thị trấn Lộc Hà.

- Tại huyện Nghi Xuân: Đặt tên 14 tuyến đường (đặt bổ sung 11 tuyến mới, kéo dài 03 tuyến) tại thị trấn Tiên Điền.

*(Phụ lục 01,02,03,04,05)*.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

 1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Trong quá trình thực hiện nếu cần điều chỉnh, bổ sung, UBND tỉnh thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh, quyết định và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày tháng 7 năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Ban công tác đại biểu UBTVQH;- Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chủ tịch Nước; - Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ; - Kiểm toán Nhà nước khu vực II;- Bộ Tư lệnh Quân khu IV; - Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật,Bộ Tư pháp;- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Văn phòng Tỉnh uỷ;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;- Trung tâm Công báo – Tin học;- Trang thông tin điện tử tỉnh;- Lưu: VP. |  **CHỦ TỊCH** **Hoàng Trung Dũng** |

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **TỈNH HÀ TĨNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 1**

**DANH SÁCH ĐẶT TÊN ĐƯỜNG THỊ TRẤN NGHÈN, HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**

*(Kèm theo Nghị quyết số / NQ –HĐND ngày tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TTT** | **Điểm đầu** | **Điểm cuối** | **Chiều dài (km)** | **Chiều rộng (m)** | **Đặt tên** | **Ghi chú** |
| 11 | Từ nhà anh Nguyễn Nhâm, tổ dân phố 5 (QL 1A) | Bắc cầu Già giáp xã Thạch Kênh – Thạch Liên, huyện Thạch Hà (QL 1A) | 2,9 |  21 | Xô Viết Nghệ Tĩnh  | **Kéo dài**  |
| 22 | Từ đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (QL 1A hướng Đông) | Đến ngã ba đường (gần nhà ông Nguyễn Thanh) Tổ dân phố Hồng Quang. | 0,96 |  7 | Võ Tá Sắt |  |
| 33 | Từ đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (QL 1A hướng Tây) cổng chào  | Đến ngã ba đường (gần nhà thờ họ Nguyễn Trọng) Tổ dân phố Vĩnh Phong | 1,0 |  7 | Nguyễn Xuân Đàm |  |
| 44 | Từ đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (QL 1A hướng Đông)  | Đến đường đê sông Nghèn, giáp xã Tùng Lộc | 0,9 |  8 | Dương Trí Trạch |  |
| 55 | Từ đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (QL 1A hướng Tây) | Đến phía Đông cầu Ba Nái, giáp ranh xã Xuân Lộc | 1,0 |  8 | Nguyễn Văn Trình |  |
| 66 | Từ đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (QL 1A hướng Đông) | Đến ngã ba đường đê sông Nghèn, Tổ dân phố Hồng Hà | 1,7 |  8 | Hà Linh |  |
| 77 | Từ đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (QL 1A hướng Tây) cổng chào TDP K130 | Đến ngã ba đường (giếng làng) gần nhà ông Nguyễn Mậu, Tổ dân phố K130 | 0,9 |  8 | Đường K130 |  |
| 88 | Từ đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (QL 1A hướng Đông) cổng chào | Đến ngã ba đường (nhà anh Trần Tuấn) Tổ dân phố Hà Nam |  0,7 |  7 | Trần Tịnh |  |
| 99 | Từ ngã 4 đường Phan Kính, gần nhà hàng Việt Thái | Đến ngã 3 đường Chiến tích K130, gần nhà anh Thiện TDP K130 (hướng nam ) |  1,2 |  21 | Xuân Diệu  | **Kéo dài**  |
|  | **Tổng cộng** | **09 tuyến đường** |

 **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **TỈNH HÀ TĨNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 **PHỤ LỤC 2**

**DANH SÁCH ĐẶT TÊN ĐƯỜNG THỊ TRẤN ĐỒNG LỘC, HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**

*(Kèm theo Nghị quyết số / NQ –HĐND ngày tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Điểm đầu** | **Điểm cuối** | **Chiều dài (km)** | **Chiều rộng (m)** | **Đặt tên** | **Ghi chú** |
| 1 | Trụ Sở Ban quản lý Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc | Ngã ba Khiêm Ích  | 1,10 | 11 | Đường 24-7 |  |
| 2 | Ngã tư Khiêm Ích | Giáp xã Thượng Lộc | 1,27 | 11 | Võ Triều Chung |  |
| 3 | Ngã tư Khiêm Ích  | Giáp xã Trung Lộc | 0,98 | 11 | Khiêm Ích |  |
| 4 | Ngã tư Khiêm Ích | Giáp đường quốc lộ 15A | 1,57 | 11 | Võ Thị Tần |  |
| 5 | Nhà ông Bắc Việt  | Đến eo Truông Kén (giáp xã Mỹ Lộc) | 2,14 | 11 | Truông Kén |  |
| 6 | Điểm nối tỉnh lộ 548  | Nhà ông Nguyễn Hữu Châu đường 15B  | 1,63 | 9 | Vương Đình Nhỏ |  |
|  | **Tổng cộng** |  **06 tuyến đường** |

|  |  |
| --- | --- |
|  **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

 **PHỤ LỤC 3**

 **DANH SÁCH ĐẶT TÊN ĐƯỜNG THỊ TRẤN ĐỨC THỌ, HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

*(Kèm theo Nghị quyết số / NQ –HĐND ngày tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TTT** | **Điểm đầu** | **Điểm cuối** | **Chiều dài (km)** | **Chiều rộng (m)** | **Đặt tên** | **Ghi chú** |
| 11 | Đường tàu Quốc lộ 8A | Cầu đôi 1 ( cạnh Bệnh viện đa khoa huyện Đức Thọ) | 0,84 | 34 | Phan Đình Phùng  | Kéo dài |
| 22 | Tiếp giáp đường Trần Phú (canh trường THPT Nguyễn T.Minh Khai) | Giếng Ngọc Đàng (đường Hoài Nhơn) | 1,47 | 25 | Lê Hồng Phong |  |
| 33 | Quốc lộ 8A (Đối diện quán cháo cá nhà anh Lương) | Nhà thờ giáo xứ Nghĩa Yên (Đê La Giang) | 1,94 | 6 | Nguyễn Biểu |  |
| 44 | Nhà Anh Thắng (TDP Đại Nghĩa) | QL8 (cạnh Phòng khám đa khoa Hồng Hoàng) | 1,54 | 5 | Hoàng Ngọc Phách  |  |
| 55 | Quốc lộ 8A (cạnh Bệnh viện đa khoa huyện Đức Thọ) | Nhà anh Nguyễn Văn Hợp (cạnh đê La Giang) | 1,50 | 11 | Nguyễn Chí Điềm |  |
| 66 | Điểm đầu đường La Giang (TDP6) | Giáp địa phận xã Bùi La Nhân | 1,52 | 12 | La Giang  | Kéo dài |
| 77 | Trường Mầm non Đức Yên | Giáp ranh địa giới xã Bùi La Nhân | 0,83 | 9 | Hoàng Xuân Hãn |  |
| 88 | Từ dòng mến thánh giá Nghĩa Yên(Tân Định trong) đến nhà ông Cừ (Tân Định ngoài) | Nhà ông Cừ (TDP Tân Định ngoài) | 1,05 | 6 | Phạm Khắc Hòe |  |
| 99 | Nhà Ông San (cạnh đê La Giang) | Nhà ông Châu (TDP Đại Thành) | 0,47 | 5,5 | Võ Quý |  |
| 110 | Điểm đầu đường Hoài Nhơn (đường Tàu) đến ngã ba bà Hợp (anh Nghiêm Hoàng Tuấn) | Ngã ba bà Hợp (TDP Đại Lợi) | 0,37 | 6 | Hoài Nhơn  | Kéo dài |
|  | **Tổng cộng:** |  **10 tuyến đường** |

|  |  |
| --- | --- |
|  **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** **TỈNH HÀ TĨNH** |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

 **PHỤ LỤC 4**

**DANH SÁCH ĐẶT TÊN ĐƯỜNG THỊ TRẤN LỘC HÀ, HUYỆN LỘC HÀ, TỈNH HÀ TĨNH**

*(Kèm theo Nghị quyết số / NQ - HĐND ngày tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TTT** | **Điểm đầu** | **Điểm cuối** | **Chiều dài (km)** | **Chiều rộng (m)** | **Tên đường** | **Ghi chú** |
| 1 | Quảng trường biển Cửa Sót | Vòng xuyến 3 | 3,80 | 70 | Đại lộ Mai Hắc Đế |  |
| 2 | Vòng xuyến 1 | Vòng xuyến 2 | 1,20 | 70 | Đại lộ Bằng Sơn |  |
| 3 | Quốc lộ 281(Đoạn qua Quảng trường Mai Hắc Đế) | Thôn Nam Sơnxã Thịnh Lộc | 0,65 | 12 | Chân Tiên |  |
| 4 | Vòng Xuyến 2 | Rú Bằng Sơn | 0,94 | 9 | Kim Dung |  |
| 5 | Trung tâm Chính trị | Trung tâm Điều dưỡng | 2,14 | 45 | Nguyễn Văn Giai |  |
| 6 | Quốc lộ 281 | Kho Bạc huyện | 1,45 | 34 | Phan Huy Ích |  |
| 7 | Cầu Gia Mỹ (Thạch Châu) | Đến xã Thạch Kim | 2,10 | 9-14 | Chiêu Trưng |  |
| 8 | Bệnh viện Đa khoa | Trung tâm Chính trị | 1,66 | 27 | Trần Đức Mậu |  |
| 9 | Quốc lộ 281 | Đến xã Thịnh Lộc | 0,70 | 25 |  Nam Giới |  |
| 10 | Quảng trường Mai Hắc Đế | Đi kè biển | 0,67 | 25 | Tiên Dung |  |
| 11 | Quảng trường Mai Hắc Đế | Đi kè biển | 0,67 | 25 | Đồng Tử |  |
| 12 | Quốc lộ 281 (Đoạn qua Quảng trường Chính trị) | Đường cứu hộ cứu nạn | 0,59 | 20 | Nguyễn Đổng Chi |  |
| 13 | Quốc lộ 281( Đi qua Bảo hiểm Xã hội) | Đường cứu hộ cứu nạn | 0,59 | 20 | Phan Huy Lê |  |
| 14 | Quốc lộ 281 (Đoạn Ngân hàng NNPTNT) | Đường cứu hộ cứu nạn | 0,59 | 20 | Phan Huân |  |
| 15 | Quốc lộ 281 | Trung tâm Điều Dưỡng | 1,45 | 18 | Đặng Đôn Phục |  |
| 16 | Từ xã Thịnh Lộc | Cụm CN-TTCNThạch Kim | 1,22 | 10 | Cửa Sót |  |
|  | **Tổng cộng:** | **16 tuyến đường** |

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **TỈNH HÀ TĨNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 5**

**DANH SÁCH ĐẶT TÊN ĐƯỜNG THỊ TRẤN TIÊN ĐIỀN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh )*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  **Điểm đầu**  |  **Điểm cuối** | **Chiều dài****(km)** | **Chiều rộng****(m)** |  **Tên đường** | **Ghi chú** |
| 1 | Nhà ông Tuân TDP Phong Giang  | Phía đông cầu Trắng giáp đường Nguyễn Du (Quốc lộ 8B) | 0,76 | 24 | Nguyễn Nễ |  |
| 2 | Nhà ông Thương TDP 3  | Nhà Chị Lan Thăng TDP Hòa Thuận | 0,62 | 7 | Đặng Sỹ Vinh | Kéo dài |
| 3 | Nhà bà Hòa (Sửu) TDP 4  | Cổng làng TDP Hòa Thuận  | 0,61 | 7 | Nguyễn Quỳnh | Kéo dài |
| 4 | Nhà ông Trung Tịnh  | Giáp xã Xuân yên  | 2,6 | 12 | Nguyễn Hành | Kéo dài |
| 5 | Cầu Đồng Ông  | Nhà anh Tý Lâu TDP Hồng Lam | 0,85 | 10 | Nguyễn Huệ |  |
| 6 | Nhà bà Tích TDP Hồng Lam | Nhà anh Tăng Hiền TDP An Mỹ | 2,0 | 7 | Nguyễn Nhiệm |  |
| 7 | Nhà ông Côi TDP Lam Thủy  | Nhà ông Trị TDP Minh Quang | 0,94 | 7 | Phan Trung Nghị |  |
| 8 | Nhà anh Tính TDP Minh Quang  | Nhà ông Nghi giáp xã Xuân Giang  | 1,6 | 7 | Nguyễn Ổn |  |
| 9 | Nhà bà Sự TDP Phong Giang  | Nhà bà Trang TDP Phong Giang | 1,0 | 6 | Nguyễn Thiện |  |
| 10 | Nhà ông Hồng TDP Minh Quang  | Nhà ông bà Minh Hạnh TDP Thanh Chương | 1,1 | 7 | Nguyễn Thể |  |
| 11 | Nhà bà Niêm Ngọc huyện lộ 12 | Nhà ông Tiến Tuất TDP Minh Quang | 1,15 | 7 | Phan Cảo |  |
| 12 | Cổng làng TDP An Mỹ  | Nghĩa trang Liệt Sỹ huyện Nghi Xuân | 1,5 | 9 | Hà Văn Tấn |  |
| 13 | Ngã 3 Chùa Hàn  | Nhà bà Xanh TDP An Mỹ | 1,05 | 6 | Đậu Minh Dương |  |
| 14 | Nhà bà Sươm TDP Phong Giang  | Cổng Làng TDP Phong Giang  | 0,67 | 9 | Nguyễn Điều |  |
|  | **Tổng cộng** | **14 tuyến đường** |